

Số: 3332 /QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu

**BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ**

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh năm 2009;

Căn cứ Nghị định 75/2017/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét Biên bản họp ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nghiệm thu Quy trình kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh chuyên ngành Huyết học- Truyền máu- Miễn dịch- Di truyền- Sinh học phân tử của Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này tài liệu “Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu”, gồm 31 quy trình.

**Điều 2.** Tài liệu “Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu” ban hành kèm theo Quyết định này được áp dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cung cấp, sử dụng máu trong điều trị.

Căn cứ vào tài liệu hướng dẫn này và điều kiện cụ thể của đơn vị, Giám đốc cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cung cấp, sử dụng máu trong điều trị xây dựng và ban hành tài liệu Hướng dẫn quy trình hoạt động truyền máu phù hợp để thực hiện tại đơn vị.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các ông, bà: Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Quản lý Khám, chữa bệnh, Chánh Thanh tra Bộ, Cục trưởng và Vụ trưởng các Cục, Vụ thuộc Bộ Y tế, Giám đốc các bệnh viện, viện có giường bệnh trực thuộc Bộ Y tế, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Thủ trưởng Y tế các Bộ, Ngành và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Noi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Thứ trưởng BYT;
- Bảo hiểm Xã hội Việt Nam (để phối hợp);
- Công thông tin điện tử BYT;
- Website Cục KCB;
- Lưu VT, KCB.



**DANH SÁCH 31 HƯỚNG DẪN QUY TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRUYỀN MÁU**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 333/QĐ-BYT ngày 19 tháng 7 năm 2017  
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

TT	TÊN QUY TRÌNH KỸ THUẬT
<b>CHƯƠNG I. TỔ CHỨC VẬN ĐỘNG HIẾN MÁU</b>	
1.	Xây dựng kế hoạch tổ chức hiến máu hàng năm
2.	Tổ chức hoạt động tuyên truyền, vận động hiến máu tại một địa phương/đơn vị
3.	Tổ chức sự kiện về hiến máu tình nguyện
4.	Tổ chức truyền thông trực tiếp về hiến máu tại cộng đồng
5.	Tổ chức buổi tiếp nhận máu
<b>CHƯƠNG II. TỔ CHỨC TIẾP NHẬN MÁU</b>	
6.	Xét nghiệm đo hemoglobin không xâm lấn
7.	Tổ chức chăm sóc người hiến máu
8.	Xử trí các tai biến xảy ra ở người hiến máu
<b>CHƯƠNG III. XÉT NGHIỆM SÀNG LỌC MÁU</b>	
9.	Một số yêu cầu bảo đảm chất lượng xét nghiệm sàng lọc máu
10.	Hướng dẫn lựa chọn hệ thống xét nghiệm và sinh phẩm sử dụng cho xét nghiệm định nhóm máu, sàng lọc một số tác nhân lây truyền qua đường máu
11.	Hướng dẫn phương cách xét nghiệm sàng lọc an toàn đơn vị máu về một số tác nhân lây truyền qua đường máu và tư vấn về tình trạng nhiễm ở người hiến máu
12.	Xét nghiệm NAT sàng lọc HBV, HCV, HIV cho đơn vị máu
<b>CHƯƠNG IV. ĐIỀU CHẾ CÁC THÀNH PHẦN MÁU</b>	
13.	Điều chế thành phần máu từ máu toàn phần
14.	Quy trình bắt hoạt tế bào miễn dịch và các vi sinh vật gây bệnh trong đơn vị máu, chế phẩm máu
15.	Lọc bạch cầu trong máu toàn phần
16.	Điều chế khói hồng cầu đậm đặc từ máu toàn phần
17.	Điều chế khói hồng cầu giảm bạch cầu từ máu toàn phần
18.	Điều chế khói hồng cầu có dung dịch bảo quản từ máu toàn phần
19.	Điều chế khói hồng cầu lọc bạch cầu
20.	Điều chế khói hồng cầu đông lạnh bằng glycerol
21.	Điều chế huyết tương giàu tiểu cầu

22.	Điều chế khói tiểu cầu pool
23.	Điều chế khói tiểu cầu lọc bạch cầu
24.	Điều chế khói hồng cầu/khối tiểu cầu rửa bằng máy ly tâm lạnh
25.	Điều chế huyết tương tươi đông lạnh
26.	Điều chế tủy lạnh và huyết tương đông lạnh
27.	Điều chế khói bạch cầu từ máu toàn phần
28.	Điều chế một số thành phần máu để truyền cho trẻ bệnh sơ sinh
<b>CHƯƠNG V. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG TRUYỀN MÁU</b>	
29.	Bảo quản, giao nhận, thu hồi máu và chế phẩm máu sử dụng trong điều trị
30.	Giám sát nguy cơ trong truyền máu
31.	Lưu giữ hồ sơ truyền máu và báo cáo các hoạt động liên quan đến truyền máu



Nguyễn Việt Tiến